TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2025/HS-ST Ngày 17-11-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Hặc

Ông Hờ A Thái

- Thư ký phiên tòa: ông Quàng Văn Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 28/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sình Thị D1 (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 01/01/1961 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản PS 2, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sình Chừ G (Đã chết) và bà Sình Thị D2 (Đã chết); Có chồng là Sùng A P (sinh năm 1960) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 15/10/2025 bị Công an xã NS, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý); Nhân thân: Bị cáo chưa bị Toà án kết tội; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2025, tạm giam từ ngày 10/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Lường Văn B, sinh năm 1983. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: anh Vàng A M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, xã NS, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* anh Lầu Trung Tú, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản Huổi Vang, xã NS, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 01/8/2025 tổ công tác Công an xã Nậm N phối hợp với tổ công tác Công an xã NS làm nhiệm vụ tại khu vực TDP11, xã NS, tỉnh Điện Biên thì phát hiện Sình Thị D1 đang đi bộ về hướng bản Huổi Xuân, xã NS có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua đấu tranh, Sình Thị D1 đã tự giác đưa từ bên trong thắt lưng bằng khăn vải ra

01(một) gói nilon màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng và 01 (một) chiếc bật lửa gas màu vàng, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu đỏ giao nộp cho tổ công tác. Sình Thị D1 khai nhận gói nilon là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Sình Thị D1 cùng vật chứng về trụ sở Công an xã NS, mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Sình Thị D1 khai nhận: Bản thân Sình Thị D1 là người nghiện ma túy từ năm 2015. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/8/2025 Sình Thị D1 đi bộ từ nhà ở bản PS 2, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng, khi đi mang theo số tiền 100.000 đồng (là tiền D1 lao động sản xuất mà có). Sình Thị D1 đến nhà Vàng A M, sinh năm 1994 ở Tổ 10, xã NS, tỉnh Điện Biên để hỏi mua Heroine, qua trao đổi Minh đồng ý bán bán Heroine và hẹn D1 ra chờ ở đồi cao su gần nhà. Khoảng 05 phút sau thì Minh đến chỗ hẹn, D1 đưa cho Minh 100.000 đồng và nhận được 01 (một) gói Heroine bọc bằng mảnh nilon màu trắng. Sau khi mua xong, Sình Thị D1 cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ được khoảng 200 mét thì lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại D1 gói vào mảnh nilon, dùng bật lửa gas hơ kín lại rồi cho vào khăn vải quấn lại buộc quanh bụng và tiếp tục đi bộ quay về nhà. Khi Sình Thị D1 đi đến rừng cao su thuộc tổ 11, xã NS, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma tuý của Sình Thị D1.

Ngày 01/8/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý đã tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể đối với Sình Thị D1, kết quả xác định Sình Thị D1 dương tính với chất ma tuý trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 07/8/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Sình Thị D1 có khối lượng 0,14 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định còn lại 0,1 gam, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Quá trình điều tra đã tiến hành nhận dạng, đối chất nhưng Vàng A M không thừa nhận đã bán Heroine cho Sình Thị D1.

Ngày 15/10/2025 Công an xã NS, tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Sình Thị D1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP (bút lục số 81).

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSKV4 ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố Sình Thị D1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 03 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47

Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 (một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu vàng; 01 (một) chiếc bật lửa gas màu đỏ. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng A M vắng mặt tại phiên toà. Theo lời khai trong hồ sơ vụ án của Vàng A M thể hiện: Vàng A M khẳng định không bán ma tuý như lời khai của Sình Thị D1, Minh không quen biết Sình Thị D1 và không có ma tuý để bán. Theo đơn xét xử vắng mặt, Vàng A M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của Minh trong hồ sơ vụ án, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân, hoàn cảnh phạm tội để xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không có ý kiến bổ sung vào Bản Luận cứ bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng A M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đúng theo quy định. Trước khi mở phiên tòa anh Vàng A M đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị cáo, người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát đều nhất trí xét xử vắng mặt anh Vàng A M. Xét thấy hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh M, sự vắng mặt của Vàng A M tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng A M.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 01/8/2025 tại khu vực đồi cao su thuộc tổ 11, xã NS, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an xã Nậm N phối hợp với tổ công tác Công an xã NS đã kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Sình Thị D1 đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong chiếc khăn quấn ở thắt lưng 0,14 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ chứng minh bị cáo không phạm tội. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Sình Thị D1 đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/08/2025 nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những tiếp tay cho tội phạm về ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Sình Thị D1 là người nghiện ma túy lâu năm, chưa bị Toà án kết tội, đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo cải tạo bản thân đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên việc áp dụng hình phạt tù cũng phải thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại

diện Viện kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 0,14 gam Heroine thu giữ của Sình Thị D1 sau khi gửi giám định còn lại 0,1 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 (một) mảnh nilon màu trắng gói Heroine, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu vàng, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu đỏ đều là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và bị cáo, người bào chữa về việc miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa Sình Thị D1 khai đã mua Heroine 02 (hai) lần với Vàng A M, tuy nhiên qua lấy lời khai và đối chất Minh không thừa nhận đã bán Heroine cho D1. Ngoài lời khai của D1 không có ai chứng kiến, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mua bán Heroine giữa D1 và M. Do đó không có căn cứ để buộc Vàng A M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo: Sau khi bắt quả tang đối với Sình Thị D1, cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm và xác định Sình Thị D1 dương tính với chất ma tuý trong cơ thể. Qua xác minh đã làm rõ Sình Thị D1 không thuộc trường hợp bị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 (Bút lục số 71). Công an xã NS, tỉnh Điện Biên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là đúng quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sình Thị D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 01/8/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 0,1 gam Heroine còn lại sau giám định và 01(một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu đỏ, 01 (một) chiếc bật lửa gas màu vàng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

4**.** Về án phí: Miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo**:**

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/11/2025);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vàng A M có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ KT, TT & THA TAND Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- PC 04 (Phòng CSĐTTP về ma tuý) CA tỉnh Điện Biên);
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam NS;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đao Thị Bích Thảo

Nơi nhận:
- Phòng GĐ KT, TT & THA TAND Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- PC 04 (Phòng CSĐTTP về ma tuý) CA tỉnh Điện Biên);
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam NS;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đao Thị Bích Thảo